

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T X THÀNH PHỐ H N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thanh H

2. Ông Đỗ Quang L

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Thanh T - là thư ký
Tòa án nhân dân quận T X, thành phố H N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T X, Hà Nội tham gia phiên
tòa: Ông Phạm Thế S** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T X, thành phố H N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2020/HSST ngày 08/7/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2020/QĐXXST – HS ngày 14/7/2020, đối với bị cáo:

1. Lò Văn Đ – Sinh năm 1994; tên gọi khác; không; giới tính: nam; HKTT: Xóm C H, xã M H, huyện M C, tỉnh H B; chỗ ở: Số 8 ngõ 236 Đ T, phường Đ K, quận H M, H N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn P và bà Phạm Thị S; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số: 157 lập ngày 19/3/2020 tại Công an quận T X; bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/3/2020, Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 26/3/2020; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Hà Công N – Sinh năm 1993; tên gọi khác; không; giới tính: nam; HKTT: Xóm C H, xã M H, huyện M C, tỉnh H B; chỗ ở: Số 8 ngõ 236 Đ T, phường Đ K, quận H M, H N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Công S và bà Cao Thị S; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số: 157 lập ngày 19/3/2020 tại Công an quận T

X; bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/3/2020, Bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 26/3/2020; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 17/3/2020, tổ công tác Công an phường H Đ làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thì phát hiện Lò Văn Đ và Hà Công N đang ngồi trên xe máy nhãn hiệu YINXIANG màu nâu, BKS: 33K6-08** ở khu vực ngách 101/460 K Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Lúc này, Đ đang ngồi sau xe máy thả xuống dưới đất 01 túi nilông kích thước 01x01cm, bên trong chứa chất bột màu trắng thì bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu nhặt lên giao nộp. Đ khai đây là gói ma túy heroine vừa mua về để sử dụng cùng N. Tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong rồi đưa cả hai về trụ sở công an phường H Đ để điều tra, làm rõ.

Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của Hà Công N: 01 xe máy nhãn hiệu YINXIANG màu nâu, BKS: 33K6-085788** có SK: 0120400; SM: 00000752.

Tại bản kết luận giám định số 2239/KLGĐ – PC09 ngày 24/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an Thành phố H N kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,115 gam.

Xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể của Hà Công N và Lò Văn Đ cho kết quả dương tính.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn Đ và Hà Công N khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/3/2020, Đ và N rủ nhau góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng. Đ và N mỗi người góp 100.000 đồng và giao cho Đ cầm tiền để mua ma túy. Sau đó, N điều khiển xe máy nhãn hiệu YINXIANG màu nâu, BKS: 33K6-08** chở Đ đi đến khu vực ngách 101/460 K Đ để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, N dừng xe ở đầu ngách còn Đ đi vào trong để tìm mua ma túy. Sau khi mua xong, Đ cầm ma túy ở tay trái rồi quay lại chỗ N đang đợi để đi. Khi Đ vừa ngồi lên xe thì bị tổ công tác công an phường H Đ kiểm tra, phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

Đối với người bán ma túy cho Đ, Đ không biết rõ đầy đủ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với xe máy nhãn hiệu YINXIANG màu nâu, BKS: 33K6-08** có SK: 0120400; SM: 00000752, đăng ký mang tên Nguyễn Duy H. Anh H khai mua chiếc xe trên năm 2001 và sử dụng đến năm 2005 thì bán lại chiếc xe trên cho một cửa hàng xe máy cũ (không nhớ địa chỉ). Anh H khẳng định hiện không còn là chủ sở hữu chiếc xe trên. Tại cơ quan điều tra, N khai mượn chiếc xe trên của Khả Văn D (SN:1994; HKTT: Xóm C H, xã M H, huyện M C, tỉnh H B). Anh D khai mua lại chiếc xe trên tại một cửa hàng bán xe máy cũ tại khu vực M Đ, quận N T L (không nhớ địa chỉ), khi mua có giấy đăng ký xe đầy đủ, người bán xe không phải anh H. Ngày 17/3/2020, N mượn chiếc xe trên của anh D để sử dụng. Quá trình điều tra xác định anh D không biết và liên quan đến hành vi phạm tội của N. Do vậy, cơ quan điều tra đã ra quyết định trao trả chiếc xe trên cho anh D, anh D đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Bản cáo trạng số 140 ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận T X, H N đã truy tố Lò Văn Đ và Hà Công N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T X giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn Đ và Hà Công N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt Lò Văn Đ từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù; xử phạt bị cáo Hà Công N từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo; Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị T, đối tượng Lò Văn Đ và Hà Công N, cán bộ công an phường Nguyễn Xuân B và dấu của CAP H Đ tại các mép dán niêm phong, bên trong có 0,115 gam Heroine (đã lấy mẫu giám định)

Tại phiên tòa hai bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, hai bị cáo không có ý kiến bào chữa và cũng không tranh luận với bản luận tội và kết tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T X, thành phố H N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T X, H N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Đ và Hà Công N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của hai bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng thu được trong vụ án, đồng thời căn cứ vào kết luận giám định số 2239/KLGĐ – PC09 ngày 24/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H N, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/3/2020, Lò Văn Đ và Hà Công N có hành vi góp tiền mua chung 01 gói ma túy là heroine có khối lượng 0,115 gam mục đích để sử dụng tại khu vực đầu ngách 101/460 K Đ, phường H Đ, quận T X, H N nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường H Đ kiểm tra bắt giữ cùng tang vật. Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn Đ và Hà Công N phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của hai bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, vì vậy cần phải xử lý các bị cáo nghiêm trước pháp luật, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hai bị cáo cùng góp tiền để đi mua ma túy cùng về sử dụng, bị cáo N sử dụng xe máy chở Đ đi mua ma túy, đến nơi bị cáo Đ là người vào mua ma túy, vì vậy vai trò của hai bị cáo là như nhau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay hai bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải, hai bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu nên xem xét cho hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho hai bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về các vấn đề khác:

* Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo Đ và bị cáo N còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ cho thấy bị cáo không có nghề N ổn định, không có thu nhập. Vì vậy. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị T, đối tượng Lò Văn Đ và Hà Công N, cán bộ công an phường Nguyễn Xuân B và dấu của CAP H Đ tại các mép dán niêm phong, bên trong có 0,115 gam Heroine.

* Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đ và bị cáo N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Đ và bị cáo Hà Công N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: - Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Các Điều 106; 136; 298; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 25/3/2020.

Bị cáo Hà Công N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 25/3/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho hai bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị T, đối tượng Lò Văn Đ và Hà Công N, cán bộ công an phường Nguyễn Xuân B và dấu của CAP H Đ tại các mép dán niêm phong, bên trong có 0,115 gam Heroine (đã trích mẫu giám định 0,022 gam)

(tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 7 năm 2020 của chi cục thi hành án dân sự quận T X).

Bị cáo Hà Công N và bị cáo Lò Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận

- TAND thành phố H N.
- VKSND thành phố H N
- VKSND quận T X.
- Chi cục thi hành án dân sự quận T X
- UBND xã M H, M C
- H B
- Bị cáo
- L- u.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh H